

Số: 85 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 24 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh Gia Lai năm 2016, 2017

Thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh Gia Lai năm 2016, 2017. Ngày 31/7/2018 Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 1655/UBND-NC về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh trong việc thực hiện cải cách hành chính và Văn bản số 1663/UBND-NL ngày 01/8/2018 chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị chủ rừng triển khai thực hiện; đồng thời, từ tháng 8/2018 đến nay UBND tỉnh đã liên tục ban hành các Văn bản: số 2065/UBND-NL ngày 17/9/2018, số 2279/UBND-NL ngày 12/10/2018, số 2643/UBND-NL ngày 21/11/2018, số 191/UBND-NL ngày 23/01/2019, số 617/UBND-NL ngày 25/3/2019, số 1155/UBND-NL ngày 31/5/2019 để chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh như sau:

#### I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ RỪNG

##### 1. Hoàn chỉnh Đề án giao đất, giao rừng cấp tỉnh để trình HĐND tỉnh:

Ngày 04/11/2016, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 5113/KH-UBND về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020, trong đó giao Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng đề án giao đất, giao rừng tỉnh Gia Lai.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với đơn vị tư vấn Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây nguyên xây dựng hoàn thành đề án giao đất, giao rừng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2023 (gọi tắt là đề án) đã được các Sở, ngành có liên quan của tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Ngày 14/11/2018, UBND tỉnh có tờ trình số 2563/TTr-UBND đề nghị HĐND tỉnh thông qua đề án.

Tuy nhiên, trong thời gian phê duyệt đề án, ngày 16/11/2018 Chính phủ ban hành Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, trong đó tại Chương III của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định về việc giao rừng, cho thuê rừng có một số thay đổi như sau: "Hàng năm, UBND cấp huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng và gửi hồ sơ

*kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng đến Sở Nông nghiệp và PTNT trình thẩm định trong quý III hàng năm; Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng cấp huyện và trình UBND tỉnh phê duyệt; UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng hàng năm cho UBND cấp huyện trước ngày 31 tháng 12". Do đó, cấp tỉnh không thực hiện việc xây dựng đề án giao đất, giao rừng.*

Vì vậy, để thực hiện theo đúng tinh thần Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 25/3/2019 UBND tỉnh có Văn bản số 617/UBND-NL giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng; ngày 10/4/2019, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 760/SNNPTNT-CCKL hướng dẫn các huyện xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng.

Hiện nay, các huyện, thị xã, thành phố đang triển khai việc xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng trên địa bàn quản lý để trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai.

## **2. Tiếp tục chỉ đạo UBND cấp huyện抓紧 trương xây dựng phương án cụ thể về quản lý sử dụng đối với diện tích đất đã đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng để tiến đến cấp giấy CNQSDĐ ổn định lâu dài cho nhân dân theo quy định của pháp luật.**

Sau khi HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017, về kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai. Ngày 29/12/2017, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 4617/KH-UBND về việc triển khai thực hiện kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện như: Công văn 2876/STNMT-QHĐĐ ngày 08/10/2018; Công văn số 17/STNMT-QHĐĐ ngày 02/1/2019; Công văn 442/STNMT-QHĐĐ ngày 19/2/2019. Cụ thể:

- Đối với diện tích đất nông nghiệp do dân đang sử dụng ổn định thuộc diện UBND cấp xã quản lý nay nằm ngoài diện quy hoạch 03 lại rừng theo Nghị Quyết số 100 ngày 07/12/2017. UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND cấp xã xác định thời điểm, nguồn gốc, mục đích sử dụng đất để cấp giấy chứng nhận nếu đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ, trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy theo quy định thì thu hồi đất do vi phạm để quản lý, bố trí sử dụng. Đến nay UBND các huyện, thị xã, thành phố đang triển khai thực hiện việc đo đạc trên cơ sở cân đối ngân sách của địa phương.

- Đối với diện tích đất lâm nghiệp nằm ngoài quy hoạch 03 loại rừng tại các công ty lâm nghiệp: Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp các Sở ban ngành có liên quan, UBND huyện Kbang tổ chức thẩm định phương án sử dụng đất trả về địa

phương của các Công ty lâm nghiệp: Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Trạm Lập, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Hà Nùng; Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Sô Pai, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Lơ Ku, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đak Roong và Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Krông Pa. Sau khi UBND huyện Kbang và các Công ty lâm nghiệp chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất và quyết định thu hồi đất giao lại cho địa phương quản lý. Đến nay, một số huyện đã triển khai việc đo đạc, hoàn chỉnh hồ sơ để cấp GCNQSĐĐ ổn định, lâu dài cho nhân dân như: Đak Đoa, Chu Păh, Ia Pa, Chu Puh ...

**3. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo quyết liệt để khắc phục tình trạng rừng bị chặt, phá, lấn, chiếm làm rẫy gây bức xúc trong dư luận. Có biện pháp xử lý nghiêm các phương tiện độ chế, hết niên hạn sử dụng vẫn lưu hành vận chuyển lâm sản trái phép.**

Nội dung này, UBND tỉnh đã liên tục ban hành các Văn bản chỉ đạo: số 2065/UBND-NL ngày 17/9/2018, số 2279/UBND-NL ngày 12/10/2018, số 2643/UBND-NL ngày 21/11/2018, số 191/UBND-NL ngày 23/01/2019, số 617/UBND-NL ngày 25/3/2019, số 1155/UBND-NL ngày 31/5/2019; các sở, ngành, địa phương đã triển khai quyết liệt nêu công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trong thời gian qua, cụ thể như: Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị chủ rừng tăng cường tuần tra, kiểm soát lâm sản ở những điểm nóng về phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép, đặc biệt là các huyện biên giới, vùng giáp ranh với các tỉnh bạn; tham mưu UBND tỉnh xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua. Chỉ đạo các Đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường công tác tuần tra, truy quét để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Chỉ đạo Công an tỉnh tăng cường hỗ trợ, chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố tập trung điều tra, công khai kết quả và đề xuất xử lý nghiêm các vụ phá rừng xảy ra trên địa bàn; có biện pháp xử lý nghiêm các phương tiện độ chế, hết niên hạn sử dụng vẫn lưu hành vận chuyển lâm sản trái phép, nhất là các khu vực gần rừng.

Năm 2018, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2019 (Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 21/11/2018), theo đó giao Thanh tra tỉnh thanh tra toàn diện công tác quản lý bảo vệ rừng, sử dụng đất lâm nghiệp và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí của các đơn vị chủ rừng tại 07 Ban quản lý rừng phòng hộ (Bắc Ia Grai, Ia Ly, Đông bắc Chu Păh, Chu Mô, Chu A Thai, Đức Cơ và Ia Rsai), 03 Công ty TNHH MTV lâm nghiệp (Ka Nak, Lơ Ku và König Hdé). Thực hiện Kế hoạch này, trong 6 tháng đầu năm 2019, Thanh tra tỉnh đã tiến hành thanh tra tại 03 Công ty TNHH MTV lâm nghiệp: Ka Nak, Lơ Ku, König Hdé và Ban quản lý rừng phòng hộ Đức Cơ. Kết quả thanh tra đã phát hiện và kiến nghị xử lý một số vấn đề sai phạm về công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện các quy định về quản lý tài chính

tại các đơn vị này.

Triển khai các biện pháp chỉ đạo quyết liệt như đã nêu trên, công tác quản lý bảo vệ rừng đã thu được một số kết quả; *số vụ vi phạm trong 5 tháng đầu năm 2019 (tính đến ngày 31/5/2019) là 225 vụ, giảm 60 vụ (tương đương 21,1%) so với cùng kỳ năm 2018; đã xử lý hành chính 118 vụ, xử lý hình sự 24 vụ; tịch thu 340,7 m<sup>3</sup> gỗ các loại và 54 phương tiện; thu nộp ngân sách trên 1,5 tỷ đồng.*

#### **4. Tiếp tục nghiên cứu cách thức quản lý diện tích rừng nằm xen lân trong diện tích trồng cao su phù hợp với thực tế và đảm bảo đúng quy định của pháp luật.**

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền địa phương, các đơn vị chủ rừng, các doanh nghiệp trồng cao su triển khai thực hiện. Tuy nhiên, trong điều kiện cụ thể hiện nay, diện tích rừng nằm xen kẽ trong các dự án cao su phần lớn vẫn do các đơn vị chủ rừng quản lý. Đối với một số diện tích đất lâm nghiệp đã giao cho các doanh nghiệp nhưng không trồng được cao su, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh thu hồi lại diện tích rừng và đất trồng nằm xen kẽ trong các dự án cao su giao về cho chủ rừng hoặc địa phương quản lý. Tuy nhiên, khi tiến hành làm việc cụ thể các địa phương không muốn nhận lại diện tích này (vì manh mún, nằm rải rác trong vùng dự án, đất sinh lầy, đồi đá ... khó tổ chức sản xuất). Trong khi đó, hiện nay trong các dự án chuyển rừng nghèo sang trồng cao su có 12.039 ha cao su kém phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển cây trồng phù hợp; các doanh nghiệp đang triển khai việc trồng thử nghiệm, lập dự án chuyển đổi. Do đó, địa phương và doanh nghiệp thống nhất đề xuất cho giữ nguyên hiện trạng quản lý như hiện nay để các doanh nghiệp khi lập dự án có phương án sản xuất phù hợp với từng loại đất cụ thể. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành tiếp tục theo dõi, đề xuất biện pháp quản lý phù hợp nhất thông qua việc xem xét các dự án chuyển đổi cây trồng của các doanh nghiệp trong thời gian đến.

Đến thời điểm này, Công ty cổ phần cao su Trung Nguyên đã lập dự án đầu tư chuyển đổi 1.110 ha cao su trồng trên đất rừng tự nhiên nghèo bị chết và kém phát triển sang trồng cây ăn trái, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang kiểm tra và chủ trì thẩm định hồ sơ theo đúng quy định.

#### **5. Tiếp tục chỉ đạo các ngành có ý kiến với Bộ Tài chính về việc mua sắm các thiết bị chuyên dùng để trang bị Ca nô cho lực lượng Kiểm lâm (huyện Ia Grai, huyện Krông Pa).**

Đến ngày 26/02/2019, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mới ban hành Quyết định số 114/QĐ-SNNPTNT quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nên chưa có cơ sở để bố trí kinh phí trong kế hoạch năm 2019 và đến nay vẫn chưa trang bị được. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo xử lý trách nhiệm của các sở, ngành liên quan đến sự chậm trễ này, đồng thời, chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai ngay việc mua sắm, trang bị ca nô cho lực lượng kiểm lâm trong thời gian đến.

## **6. Sớm quyết định vị trí đặt Trạm kiểm soát liên ngành tại xã Ia O huyện Ia Grai để đưa vào hoạt động.**

Từ ngày 01/11/2018, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh di dời Trạm Kiểm soát liên ngành Ia O về đúng vị trí tại Phương án số 451/PA-SNN ngày 31/3/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT (được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 11/4/2017), đồng thời Sở ký kết với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quy chế phối hợp và hoạt động tại Trạm Kiểm soát liên ngành Ia O, huyện Ia Grai (Quy chế số 831/QCPH-BCHBDBP-SNNPTNT ngày 09/4/2019). Đến nay, Trạm đã đi vào hoạt động theo đúng Phương án đã được phê duyệt.

## **II. CÔNG TÁC CẢI CÁC HÀNH CHÍNH**

### **1. Đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC)**

- Năm 2018, chỉ số hài lòng về thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 79,32%, cao hơn năm 2017 là 0,13% (năm 2017 là 79,19%), xếp vị trí thứ 57/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (năm 2017 không xếp hạng từng chỉ số).

- Trong đó, có 02 tiêu chí tăng (TTHC được niêm yết công khai chính xác; Mức phí/lệ phí phải nộp đúng quy định) và 03 tiêu chí giảm tỷ lệ hài lòng so với năm 2017 (TTHC được niêm yết công khai đầy đủ; thành phần hồ sơ phải nộp đúng quy định; thời hạn giải quyết công việc đúng quy định).

- Kết quả khảo sát cho thấy thực trạng của tỉnh như sau: việc niêm yết, công khai TTHC chưa được đầy đủ, chính xác; còn tình trạng yêu cầu nộp thành phần hồ sơ ngoài quy định; công tác giải quyết TTHC còn trễ hẹn, thời hạn giải quyết công việc còn dài, chưa rút ngắn được thời gian giải quyết TTHC.

Việc đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ bằng các hình thức sau:

#### ***- Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính trên các Trang thông tin điện tử***

Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị, địa phương tích hợp lên Trang thông tin điện tử, đầu tư thiết bị tại Bộ phận một cửa để phục vụ công dân, doanh nghiệp đánh giá và phối hợp với các cơ quan báo chí để tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng. Tuy nhiên, người dân, doanh nghiệp chưa quan tâm sử dụng.

#### ***- Triển khai “Phần mềm đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với***

## cán bộ, công chức và các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai”

Phần mềm được Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và chính thức đưa vào sử dụng từ tháng 11/2016 tại địa chỉ <http://dvc.gialai.gov.vn> (tích hợp vào Công dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của tỉnh). Hằng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC<sup>(1)</sup> yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các biện pháp tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử và hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trực tiếp đến giao dịch biết, sử dụng dịch vụ. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị, địa phương tích hợp phần mềm trên lên Trang thông tin điện tử và phối hợp với các cơ quan báo chí tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng. Sở Nội vụ hợp đồng với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh phát sóng các chuyên mục tuyên truyền CCHC và sử dụng, đánh giá dịch vụ công. Tuy nhiên, qua báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông, số lượng đánh giá của người dân, doanh nghiệp chưa được nhiều.

### **- Triển khai ứng dụng Zalo để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ CCHC**

Từ tháng 12/2018, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Zalo để triển khai phục vụ người dân, doanh nghiệp tra cứu, theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ; đánh giá mức độ hài lòng khi giao dịch với các cơ quan hành chính; gửi phản ánh, kiến nghị qua Zalo; công khai các thông tin người dân, doanh nghiệp quan tâm trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tuyên truyền các chủ trương, chính sách... đến người dân, doanh nghiệp. Các thông tin liên quan đến tính minh bạch và tiếp cận thông tin cũng được cung cấp để người dân, doanh nghiệp tra cứu như: Tài liệu pháp lý, tài liệu quy hoạch, kế hoạch; thông tin mời thầu, giá đất, dự án kêu gọi đầu tư... đồng thời, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành văn bản số 41/STTTT-CNTT ngày 10/01/2019 hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan báo chí địa phương; các Văn phòng đại diện cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; Phóng viên thường trú, Văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh sử dụng Zalo để tra cứu thông tin.

### **- Điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố**

+ Năm 2016: Sở Nội vụ ban hành văn bản số 1096/SNV-CCHC ngày 08/8/2016 về hướng dẫn chấm điểm Chỉ số CCHC và tổ chức khảo sát lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Theo đó, đã tổ chức điều tra xã hội học **1.800 phiếu** đối với người dân, doanh nghiệp (50 người dân, doanh nghiệp/cơ quan, địa phương x 36 cơ quan, địa phương<sup>(2)</sup>= 1.800 người/phieu). Cách thức điều tra: Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả từng cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp phát phiếu điều tra

<sup>1</sup> Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 30/11/2016; Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 07/12/2017; Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 14/12/2018  
<sup>2</sup> Năm 2016, tỉnh có 19 sở, ban, ngành tỉnh và 17 huyện, thị xã, thành phố.

cho người dân, doanh nghiệp có giao dịch hồ sơ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và tổng hợp phiếu gửi về Sở Nội vụ phục vụ xác định Chỉ số CCHC năm 2016. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 631/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC năm 2016 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

+ **Năm 2017:** Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 về bãi bỏ Quyết định 502/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 của UBND tỉnh quy định xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện và phân cấp cho Sở Nội vụ thực hiện, Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 1367/QĐ-SNV ngày 26/9/2017 về Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố và Quyết định số 546/QĐ-SNV ngày 07/5/2018 về Kế hoạch điều tra xã hội học, phục vụ xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2017. Theo đó, tổ chức khảo sát **3.295 phiếu** đối với 5 nhóm đối tượng<sup>(3)</sup> nhằm thu thập những thông tin đánh giá của các cấp, các ngành về kết quả thực hiện công tác CCHC và khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn phục vụ xác định Chỉ số CCHC của cấp sở, cấp huyện năm 2017. Trong đó, khảo sát người dân, doanh nghiệp là **2.530 phiếu/3.295 phiếu**. Cách thức điều tra: Sở Nội vụ hợp đồng với Bưu điện tỉnh điều tra xã hội học độc lập tại các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Sở Nội vụ đã tổng hợp kết quả điều tra, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 về phê duyệt và công bố chỉ số CCHC năm 2017 của các sở ban ngành, và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

+ **Năm 2018:** Sở Nội vụ ban hành Quyết định số 1719/QĐ-SNV ngày 22/11/2018 về Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (thay thế Quyết định số 1367/QĐ-SNV ngày 26/9/2017) và Quyết định số 462/QĐ-SNV ngày 08/4/2019 về Kế hoạch điều tra xã hội học, phục vụ xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (thay thế Quyết định số 546/QĐ-SNV ngày 07/5/2018). Theo đó, tổ chức khảo sát **2.592 phiếu** đối với 10 nhóm đối tượng<sup>(4)</sup> nhằm thu thập những thông tin đánh giá của các cấp, các ngành về kết quả thực hiện công tác CCHC và khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, công dân tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn phục vụ xác định Chỉ số CCHC của cấp sở và cấp huyện năm 2018. Trong đó, khảo sát người dân, doanh nghiệp là **2.192 phiếu/2.592 phiếu**. Cách thức điều tra: Sở

<sup>3</sup> Đại biểu HĐND tỉnh; Đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh; Đại diện lãnh đạo Huyện ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban MTTQVN huyện, Huyện đoàn, Liên đoàn Lao động huyện, Hội Nông dân huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Hội Cựu chiến binh huyện; Đại diện lãnh đạo Đảng ủy xã, UBND cấp xã, Ủy ban MTTQVN xã, Đoàn xã, Hội Nông dân xã, Hội Liên hiệp phụ nữ xã, Hội Cựu chiến binh xã; Người dân và doanh nghiệp

<sup>4</sup> Lãnh đạo UBND tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh; Đại diện Ủy ban MTTQVN tỉnh; Tỉnh đoàn; Liên đoàn Lao động tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp Gia Lai; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh; Lãnh đạo UBND cấp huyện; Lãnh đạo các phòng chuyên môn của các sở được UBND tỉnh giao chủ trì thực hiện công tác CCHC của tỉnh; Lãnh đạo UBND cấp xã; Người dân, doanh nghiệp.

Nội vụ hợp đồng với Bộ điện tinh điều tra xã hội học độc lập tại các sở, ban, ngành tinh và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Sở Nội vụ đã tổng hợp kết quả điều tra và đang tiến hành các bước trình UBND tinh phê duyệt, công bố kết quả xác định, xếp hạng Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tinh và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2018.

Căn cứ vào kết quả điều tra xã hội học để đánh giá được mức độ hài lòng và chưa hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với từng nội dung, lĩnh vực cụ thể; qua đó, đánh giá thực chất, khách quan kết quả thực hiện công tác CCHC và kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện đồng thời đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành đối với công tác CCHC cũng như đề xuất UBND tinh giải pháp nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tinh.

## **2. Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tinh**

Trung tâm Phục vụ hành chính công tinh được đưa vào hoạt động từ ngày 04/9/2018; ngày 31/8/2018, Văn phòng UBND tinh đã ban hành Quyết định số 80/QĐ-VP về Quy chế hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tinh. Từ ngày 04/9/2018 đến ngày 23/5/2019, Trung tâm đã tiếp nhận và giải quyết xong **24.384** hồ sơ, trong đó trả kết quả quá thời hạn 05 hồ sơ (*đã có văn bản xin lỗi công dân theo quy định*). Nhìn chung, việc tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tinh đã tạo sự thuận tiện, nhanh chóng cho người dân, doanh nghiệp đến thực hiện TTHC.

**3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, xã trong việc nâng cao ý thức và trách nhiệm đối với công tác CCHC, nhất là cải cách TTHC; báo cáo đề xuất UBND tinh xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, cán bộ công chức xử lý hồ sơ chậm, dẫn đến trả kết quả trễ hẹn và tình trạng nhũng nhiễu trong giải quyết TTHC**

### **3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra**

- **Năm 2016:** UBND tinh đã ban hành Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2016 và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của tinh<sup>(5)</sup> thực hiện kiểm tra tại 07 sở và 6 huyện, thị xã, thành phố về công tác CCHC tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tinh; giám sát, đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, địa phương. Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã phát hiện, chỉ ra những tồn tại trong công tác CCHC tại các cơ quan, địa phương được kiểm tra; trên cơ sở báo cáo của Đoàn kiểm tra, UBND tinh đã có văn bản số 2628/UBND-NC ngày 10/6/2016 chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác CCHC của các cơ quan, địa phương. 13/13 cơ quan, địa phương được kiểm tra đã gửi báo cáo kết quả

<sup>5</sup> Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của Chủ tịch UBND tinh

khắc phục về UBND tỉnh. Nhìn chung, 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý và kiến nghị xử lý.

- **Năm 2017:** UBND tỉnh ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 về Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2017 đồng thời thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh<sup>(6)</sup> tiến hành kiểm tra tại 10 sở, ban, ngành tỉnh và 9 huyện, thị xã, thành phố về một số lĩnh vực công tác CCHC<sup>(7)</sup>. Qua kiểm tra, phát hiện một số sai phạm của các đơn vị, địa phương<sup>(8)</sup>... Trên cơ sở báo cáo của Đoàn kiểm tra, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2904/UBND-NC ngày 31/7/2017 chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra nghiêm túc tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra những hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC và các cá nhân có liên quan đồng thời có giải pháp, kế hoạch cụ thể để chấn chỉnh, khắc phục ngay những hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC, giải quyết TTHC, không để tình trạng này tiếp tục diễn ra trong thời gian đến; giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tiếp thu, chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót trong công tác CCHC của các địa phương, đơn vị<sup>(9)</sup> và ban hành văn bản số 3224/UBND-NC ngày 21/8/2017 để theo dõi, đánh giá việc tổ chức thực hiện kiến nghị của Đoàn kiểm tra<sup>(10)</sup>.

- **Năm 2018:** UBND tỉnh ban hành Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 về Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn tỉnh năm 2019 và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh<sup>(11)</sup>. Theo kế hoạch sẽ kiểm tra 10 nội dung<sup>(12)</sup> tại 17 cơ quan, địa phương; kiểm tra qua báo cáo tại 20 cơ quan, địa phương và kiểm tra đột xuất 02 nội dung<sup>(13)</sup> tại một số đơn vị, địa phương không thông báo trước. Sở Nội vụ đã ban hành Thông báo số 425/TB-SNV ngày 28/3/2019 về lịch kiểm tra công tác CCHC 2019, hướng dẫn để cương báo cáo và văn bản số 426/SNV-CCHC ngày 28/3/2019 về thông báo một số nội dung và phân công thực hiện công tác kiểm tra CCHC năm 2019. Đến nay, Đoàn kiểm tra đã kiểm tra theo kế hoạch được 09/17 cơ quan, địa phương<sup>(14)</sup>. Qua kiểm tra, đã kết luận và xử lý, kiến nghị xử lý đạt 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

<sup>6</sup> Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC năm 2017.

<sup>7</sup> Công tác chỉ đạo điều hành CCHC, cải cách TTHC và trách nhiệm của người đứng đầu Sở, ngành, địa phương trong công tác này; công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, địa phương; kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tinh ban hành; công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của các cơ quan, địa phương; công tác trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC mới, TTHC sửa đổi bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ của các cơ quan; công tác niêm yết công khai TTHC, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; công tác giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (kể cả việc xin lỗi cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC trễ hạn); việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước để phục vụ CCHC và một số nội dung khác liên quan đến công tác CCHC

<sup>8</sup> Báo cáo số 1002/SNV-CCHC ngày 20/7/2017 của Sở Nội vụ về tổng hợp kết quả kiểm tra công tác CCHC năm 2017 tại một số sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

<sup>9</sup> Báo cáo số 1149/BC-SNV ngày 15/8/2017 của Sở Nội vụ về tổng hợp kết quả tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC phát hiện qua kiểm tra CCHC năm 2017 của một số sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

<sup>10</sup> Báo cáo số 1517/BC-SNV ngày 26/10/2017 của Sở Nội vụ về kết quả theo dõi, đánh giá việc tổ chức thực hiện kiến nghị của đoàn kiểm tra công tác CCHC năm 2017 của một số sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

<sup>11</sup> Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh

<sup>12</sup> Khoản 2.1, Mục 2, Phần II của Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh.

<sup>13</sup> 1- Việc công bố, công khai, niêm yết TTHC; việc giải quyết TTHC và tổ chức thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và văn bản số 1919/UBND-NC ngày 30/8/2018 của UBND tỉnh; 2- Kết quả thực hiện kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh về kết quả giám sát công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương (nếu có); kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra công tác CCHC và qua đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC của tỉnh, của đơn vị, địa phương năm 2018.

<sup>14</sup> Sở Giao thông vận tải; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. UBND huyện: Đức Cơ; Chư Păh; Chư Prông; Phú Thiện, TP Pleiku.

### **3.2. Báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, cán bộ công chức xử lý hồ sơ chậm, dẫn đến trả kết quả trễ hẹn và tình trạng nhũng nhiễu trong giải quyết TTHC**

#### **- Năm 2016**

UBND tỉnh đã thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra đột xuất việc giải quyết TTHC và việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC<sup>(15)</sup>. Đoàn kiểm tra đã hoàn thành 02 đợt kiểm tra tại 05 sở, ngành<sup>(16)</sup>; ngoài ra, Sở Nội vụ thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra đột xuất việc chấp hành giờ giấc làm việc của CBCCVC của tỉnh<sup>(17)</sup>.

Qua thanh kiểm tra, UBND tỉnh<sup>(18)</sup> đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác CCHC, giải quyết TTHC, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra các tồn tại, hạn chế. Các cơ quan, địa phương được thanh kiểm tra đã kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót và tổ chức thực hiện các kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; tạo chuyển biến tích cực trong công tác CCHC, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính các cấp.

#### **- Năm 2017**

Thực hiện Nghị Quyết số 81/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2016 tại Báo cáo số 34/BC-HĐND ngày 15/5/2017; Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 27/6/2016 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2017; văn bản số 3088/UBND-NC ngày 10/8/2017 của UBND tỉnh về chấn chỉnh việc tự đặt ra yêu cầu điều kiện giải quyết TTHC tại cấp xã, trong tháng 8/2017 (từ ngày 15/8-16/8/2017) và tháng 9/2017 (từ ngày 20/9-22/9/2017), Sở Nội vụ đã phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài nguyên và Môi trường; Báo Gia Lai; Đài Phát thanh-Triều hình tổ chức kiểm tra đột xuất việc giải quyết TTHC và việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC tại 06 UBND cấp huyện, 08 UBND cấp xã. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc: Giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai; công khai TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính; ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ

<sup>15</sup> Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 của UBND tỉnh;

<sup>16</sup> Sở: Công thương, Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Giáo dục và Đào tạo;

<sup>17</sup> Thực hiện theo các văn bản số 858/UBND-NC ngày 27/3/2013 về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của CBCCVC; văn bản số 805/UBND-NC ngày 17/3/2014 về việc không uống rượu, bia trong giờ làm việc nơi công sở; văn bản số 981/UBND-NC ngày 30/3/2015 của UBND tỉnh.

<sup>18</sup> Văn bản số 2628/UBND-NC ngày 10/6/2016.

tướng Chính phủ và Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh; diện tích làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; việc chấp hành giờ giấc làm việc; việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp đối với hồ sơ trễ hạn; việc đặt ra yêu cầu, điều kiện giải quyết TTHC tại cấp xã.

Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã kiến nghị, đề xuất thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được kiểm tra tổ chức kiểm điểm, xử lý nghiêm các người dân, doanh nghiệp có liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC quá hạn, trả kết quả không đúng hạn; thực hiện niêm yết công khai các TTHC chưa đầy đủ; thực hiện các biểu mẫu không đúng quy định và chưa thực hiện xin lỗi người dân, doanh nghiệp (đối với những TTHC giải quyết quá hạn), đồng thời, chỉ đạo, chấn chỉnh khắc phục ngay vấn đề này và những hạn chế tồn tại nêu trên theo thẩm quyền quy định.

Sau kiểm tra, Sở Nội vụ đã có báo cáo kết quả cho UBND tỉnh, trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã có văn bản số 88/UBND-NV ngày 29/01/2017 chỉ đạo các đơn vị báo cáo kết quả chấn chỉnh, khắc phục tồn tại hạn chế việc giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa; văn bản số 2364/VP-NC ngày 26/10/2017 của Văn phòng UBND tỉnh về thông báo ý kiến UBND tỉnh.

- **Năm 2018:** Sở Nội vụ đã ban hành văn bản số 861/SNV-CCHC ngày 10/7/2018 đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo định kỳ việc thực hiện văn bản xin lỗi người dân, doanh nghiệp đối với các hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương, ngày 21/8/2018, Sở Nội vụ ban hành Báo cáo số 1143/BC-SNV về kết quả thực hiện văn bản xin lỗi người dân, doanh nghiệp đối với các hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã (6 tháng đầu năm năm 2018), kết quả báo cáo thực hiện xin lỗi 6 tháng cuối năm 2018 chưa được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, tổng hợp, trừ điểm vào tiêu chí 3.7- *Thực hiện xin lỗi tổ chức, công dân đối với trường hợp hồ sơ quá hạn giải quyết của cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc.*

#### **4. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về CCHC, cải cách TTHC để nhân dân biết và giám sát**

- **Năm 2016:** UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC, cải cách TTHC. Hoạt động tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như: Công khai Bộ TTHC, các quy định hành chính tại trụ sở cơ quan nhà nước, trên hệ thống cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử đơn vị, địa phương; xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC và đăng tải các tin, bài, hoạt động CCHC trên cổng/trang thông tin điện tử; Sở Nội vụ, Sở Tư pháp phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh tiếp tục duy trì chuyên mục CCHC, kiểm soát TTHC phát sóng định kỳ hàng tháng trên sóng truyền hình tỉnh nhằm tuyên truyền rộng rãi đến tất cả người dân, doanh nghiệp về công tác CCHC, cải cách TTHC, kiểm soát TTHC...; Báo Gia Lai xây dựng chuyên mục “*Trao đổi ý kiến với bạn đọc*”; công khai địa chỉ cơ quan, website, số điện thoại tiếp nhận, xử lý phản ánh,

kiến nghị và hộp thư điện tử để người dân, doanh nghiệp nhận biết các kênh thông tin phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính. Sở Nội vụ đã phối hợp với Công đoàn Viên chức tỉnh tuyên truyền công tác CCHC trong đội ngũ CBCCVC, đoàn viên công đoàn, Đoàn khối các cơ quan tỉnh đã tổ chức Hội thi “**Tuổi trẻ Đoàn khối các cơ quan tỉnh với CCHC**” năm 2016 nhằm tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm của đoàn viên các cơ quan trong công tác CCHC...

- **Năm 2017:** UBND tỉnh ban hành Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 về Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2017. Đến nay, đã thực hiện đầy đủ các nội dung (đạt 100%), việc tuyên truyền được duy trì thường xuyên, kịp thời, đầy đủ, liên tục, đa chiều, đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và đối tượng đã đề ra, với nhiều hình thức, biện pháp cụ thể trên các nội dung góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước và tổ chức, người dân về vị trí, tầm quan trọng của việc thực hiện CCHC đối với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh tiếp tục duy trì chuyên mục CCHC, kiểm soát TTHC phát sóng định kỳ hàng tháng trên sóng truyền hình tỉnh nhằm tuyên truyền rộng rãi đến tất cả người dân, doanh nghiệp về công tác CCHC, cải cách TTHC, kiểm soát TTHC. Đăng tải thông tin CCHC trên Website của tỉnh và thực hiện các hình thức tuyên truyền khác về CCHC (*nhiều tổ chức hội thi, đối thoại trực tuyến trên môi trường mạng giữa lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với chủ đề "Chung tay CCHC"...*).

- **Năm 2018:** Ngày 14/12/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 581/QĐ-UBND về Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019, xác định 07 nội dung, 10 hình thức, biện pháp tuyên truyền CCHC. Các nhiệm vụ cập nhật, công bố, công khai TTHC tại trụ sở nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC của các cơ quan nhà nước; cập nhật văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên Cổng/Trang thông tin điện tử; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; xây dựng chuyên mục, chuyên trang, cập nhật thông tin về CCHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử; xây dựng chuyên mục CCHC trên Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, huyện; tuyên truyền CCHC trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng chuyên mục CCHC trên Báo Gia Lai, tuyên truyền bằng Pa nô, áp phích, tờ gấp sẽ thực hiện thường xuyên và đổi mới các hình thức tuyên truyền khác như tổ chức Hội thi “**Tìm hiểu về công tác CCHC 2019**”... tìm kiếm các sáng kiến, giải pháp mới phục vụ triển khai công tác CCHC của tỉnh.

**5. Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai nội dung “Tiếp tục đầu tư thực hiện các chương trình, dự án về CCHC của tỉnh”; có biện pháp quyết liệt, thực hiện đồng bộ để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh**

Năm 2012, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng và triển khai Dự án “**Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Gia Lai**”, dự án được thực hiện từ năm 2012-

2014 và nghiệm thu vào năm 2015; dự án đưa ra các giải pháp nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh bằng việc phân tích chỉ số PCI của Gia Lai trên cơ sở so sánh tương quan với cả nước, qua đó nhận diện những mặt mạnh và những mặt cần được cải thiện về môi trường kinh doanh ở tỉnh để thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân. Đối tượng nghiên cứu chính của đề tài là các doanh nghiệp, tư nhân. Nhóm nghiên cứu bắt đầu cuộc điều tra bằng việc lấy danh sách các doanh nghiệp tại phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư theo số liệu đã thể hiện để loại trừ doanh nghiệp đã giải thể, doanh nghiệp mất tích không rõ lý do, tiến hành chọn mẫu hợp lệ theo ngành kinh tế như: Công nghệ, vật liệu xây dựng, khai thác tài nguyên, nông lâm, dịch vụ, thương mại... Dự án đã mang lại những kết quả tích cực về các lĩnh vực cải cách TTHC, hiện đại hóa nền hành chính, công tác xúc tiến và kêu gọi hợp tác đầu tư. Giúp cho chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Gia Lai năm 2018 đã có sự tăng hạng từ vị trí 43/63 tỉnh, thành phố (năm 2017) lên đứng thứ 33/63. Tuy nhiên, còn quá nhiều vấn đề cần giải quyết nếu muốn thuận lợi trong thu hút đầu tư và giúp doanh nghiệp phát triển như mong muốn. Để thu hút đầu tư, tỉnh đã triển khai hàng loạt giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp như rút ngắn thời gian thành lập, cải thiện CCHC của tỉnh, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, nâng cao sự hài lòng của doanh nghiệp từ đó giúp Gia Lai thăng hạng trên bảng xếp hạng PCI.

Trên cơ sở đó, ngày 05/07/2017, UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 527/QĐ-UBND về Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương của tỉnh, trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 15/01/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch số 69/SKHĐT-XTĐT về khảo sát, lấy ý kiến của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiêu biểu đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Gia Lai, thời gian khảo sát bắt đầu từ năm 2017. Kế hoạch nhằm thu thập thông tin về nhận xét, đánh giá công tác quản lý, điều hành, cải thiện CCHC của tỉnh, thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tạo điều kiện, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh của chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành chức năng, trên cơ sở đó nghiên cứu, định hướng cho lãnh đạo các cấp, các ngành có biện pháp cải thiện năng lực quản lý, điều hành, cải thiện CCHC của tỉnh, quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ngày càng phát triển; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Gia Lai. Giải pháp này lần đầu tiên được áp dụng thử để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh. Do đó, đây được xem là giải pháp mới để nâng cao hiệu quả triển khai nhiệm vụ CCHC của tỉnh.

## **6. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các kiến nghị của HĐND tỉnh đối với lĩnh vực CCHC nêu tại Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 12/7/2018**

Thực hiện văn bản số 378/UBND-NC ngày 02/03/2018 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, Sở Nội vụ rà soát, báo cáo kết quả

giải quyết kiến nghị của cử tri liên quan đến nội dung giám sát việc thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2016 và 2017 (*tại Báo cáo số 07/BC-HĐND ngày 29/8/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai về kết quả giám sát việc thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2011-2020 và Văn bản số 5654/UBND-NC ngày 06/12/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc trả lời kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh*), ngày 06/3/2018, Sở Nội vụ đã có Báo cáo số 268/SNV-CCHC báo cáo UBND tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về việc thực hiện các ~~kiến~~ nghị sau giám sát của HĐND tỉnh Gia Lai năm 2016, 2017 của UBND tỉnh./.

*Nơi nhận:*

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND, Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu VT-NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KẾT CHỦ TỊCH

